

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ và mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ và mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Nhà thầu có hiểu biết về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ và mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc chi tiết, rõ ràng.	Đạt
	Không có hiểu biết về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ và mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc hoặc có nhưng trình bày sơ sài, không chi tiết.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tính khả thi và hợp lý của kế hoạch cung cấp dịch vụ	- Có đề xuất kế hoạch thực hiện cung cấp dịch vụ trên nguyên tắc đảm bảo không vượt quá thời gian yêu cầu được nêu trong E-HSMT.	Đạt
	- Kế hoạch đưa ra cơ bản rõ ràng, cơ bản chi tiết về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ, có tính khả thi cao để thực hiện.	
	- Đề xuất kế hoạch thực hiện cung cấp dịch vụ vượt quá thời gian yêu cầu được nêu trong E-HSMT hoặc - Không có kế hoạch về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ hoặc có nhưng không	Không đạt

	phù hợp, không có tính khả thi để thực hiện nhiệm vụ	
2.2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện: phương án Thu gom, và vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt.	Có thuyết minh về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ một cách chi tiết, rõ ràng, phù hợp với kế hoạch triển khai.	Đạt
	Không có thuyết minh về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ hoặc có nhưng sơ sài, không phù hợp với kế hoạch triển khai	Không đạt
2.3. Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải vào các ngày có thời tiết bất thường (nắng nóng, bão, lụt)	Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải vào các ngày có thời tiết bất thường (nắng nóng, bão, lụt) hợp lý và phù hợp yêu cầu của gói thầu	Đạt
	Nhà thầu không có hoặc có biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải vào các ngày có thời tiết bất thường (nắng nóng, bão, lụt) nhưng không hợp lý hoặc không phù hợp yêu cầu của gói thầu	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng, các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ và phương pháp thực hiện

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng, các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ và phương pháp thực hiện	Nhà thầu có sơ đồ, hệ thống quản lý đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ được thể hiện chi tiết, rõ ràng, có khả năng thực hiện gói thầu và phù hợp với giải pháp và biện pháp đã đề xuất.	Đạt
	Nhà thầu không có sơ đồ, hệ thống quản lý đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ hoặc có nhưng được thể hiện sơ sài, không có khả năng thực hiện gói thầu và không phù hợp với giải pháp và biện pháp đã đề xuất.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. An toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động cơ bản hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp cung cấp dịch vụ và phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.2. Phòng cháy chữa cháy	Có giải pháp khả thi cho phòng chống cháy nổ, chữa cháy trong quá trình cung cấp dịch vụ và phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.3. Vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường cơ bản chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp cung cấp dịch vụ.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Bản cam kết về việc nhà thầu không vi phạm các quy định dẫn đến phải hủy thầu và không vi phạm các quy định về việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Đạt
	Không có bản cam kết hoặc nhà thầu có tên trong danh sách tổ chức vi phạm được công khai trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 và 5 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 và 5 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

4.2. Phương pháp giá đánh giá²:

Cách xác định giá đánh giá theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá đánh giá:

Việc xác định giá đánh giá được thực hiện theo công thức sau đây:

$$G_{ĐG} = G \pm \Delta_G + \Delta_{ƯĐ}$$

Trong đó:

- G là giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);
- $\Delta_{ƯĐ}$ là giá trị phải cộng thêm đối với đối tượng không được hưởng ưu đãi theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Δ_G là giá trị các yếu tố được quy về một mặt bằng, bao gồm :
 - + Chi phí lãi vay (nếu có);
 - + Chất lượng dịch vụ;
 - + Đấu thầu bền vững (nếu có): *_____[Trường hợp áp dụng tiêu chí này, Chủ đầu tư, tổ chuyên gia cần lượng hóa thành tiền một đơn vị chênh lệch của thông số, chỉ số về môi trường, xã hội...so với mức yêu cầu tối thiểu. Trường hợp ưu tiên dịch vụ được chứng nhận nhãn sinh thái và tương đương thì cần quy định cụ thể];*
 - + Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
 - + Các yếu tố khác (nếu có).

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.1. Phương pháp giá thấp nhất.

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá đánh giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: _____ [*ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế*].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.